

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH III: “BÉ LÀM GÌ ĐỂ AN TOÀN?”

(Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 20/10 đến 24/10/2025)

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Huyền

* Thứ hai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: VĐCB: Bò bằng bàn tay, bàn chân giữa hai đường kẻ rộng 40cm dài 5m

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Biết cách thực hiện vận động: “Bò bằng bàn tay bàn chân giữa 2 đường rộng 40 cm dài 5m”.
- Rèn cho trẻ kỹ năng bò bằng bàn tay bàn chân, kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng, đầu không cúi, bò thẳng hướng và không chạm vạch, rèn kỹ năng hợp tác với bạn, chơi trò chơi đúng luật.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong khi tập luyện, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc ghi lời bài hát: “Mời bạn ăn”
- Phòng tập thoáng mát, sạch sẽ.
- Vạch chuẩn
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. Tiến hành

1. HD1. Khởi động

- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề
- Cho trẻ đi thành vòng tròn với các kiểu đi (Đi bằng gót bàn chân, đi bằng mũi bàn chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm...) sau đó về đội hình 3 hàng ngang.

2. HD2. Trọng động

a, BTPTC: Tập (2 lần x 8 nhịp)

- Tập kết hợp với bài hát: “Mời bạn ăn”
- + Tay: Hai tay ra trước, đưa lên cao

+ Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân

+ Chân: Bước khuyu 1 chân về phía trước, chân sau thẳng

+ Bật: Bật tiến về phía trước

- ĐTNM: Chân (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b, VĐCB: Bò bằng bàn tay bàn chân giữa 2 đường rộng 40 cm

- Cô giới thiệu con đường và hỏi ý tưởng của trẻ chơi được trò chơi gì với con đường này.

- Cô và trẻ thống nhất vận động.

- Cô mời 1-2 trẻ lên tập và cho lớp nhận xét.

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, 2 bàn tay và 2 bàn chân đặt áp sát với nền nhà. Khi có hiệu lệnh bò, cô hướng mắt về phía trước, khi bò kết hợp tay nọ chân kia, lòng bàn tay và lòng bàn chân áp sát với nền nhà sao cho không chạm vào vạch 2 bên và cứ thế cô bò đến đích sau đó cô đi về cuối hàng đứng.

- Cô gọi 2-3 trẻ lên thực hiện vận động. (Cô sửa sai cho trẻ nếu có).

- Cho cả lớp thực hiện 2 lần (Cô sửa sai nếu có)

- Cô cho 2 tổ thi đua trong thời gian là một bản nhạc.

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động

c. TCVD: “Kéo co”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: để chơi được trò chơi chúng ta chia làm 2 đội với số lượng bạn bằng nhau. 2 đội cầm 2 đầu dây, đứng giữa vạch khi có hiệu lệnh 2 đội dùng sức kéo mạnh về phía mình, nếu đội nào bị sang vạch bên đội bạn thì đội đó bị thua cuộc

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

3. HĐ3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi bộ nhẹ nhàng 2-3 lần quanh sân tập.

- Cô nhận xét tuyên dương. Kết thúc hoạt động

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ ba, ngày 21 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Xác định phía trên - phía dưới, phía trước- phía sau so với bạn khác

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết phân biệt phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bạn khác
- Nhằm phát triển khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc, chú ý trong giờ học.

II. Chuẩn bị:

- Búp bê, một số đồ dùng, đồ chơi được đặt ở các phía của búp bê: Ghế, gấu, lọ hoa, bướm.
- Bảng, 2 bạn trai, 2 bạn gái, 1 số bông hoa, 1 số quả táo. Vở toán cho trẻ tô màu trên - dưới..
- Đĩa nhạc, Đầu CVD, Ti vi. Mỗi trẻ một rô dựng: Bướm, voi, hoa, thỏ.

III. Hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Ôn xác định tay trái, tay phải.

- Cô cùng cả lớp hát bài: “Mừng sinh nhật”
- Cô cùng trẻ trò chuyện:
 - + Chúng mình vừa hát bài gì? Bài hát nói lên điều gì?
 - + Khi sinh nhật mọi người thường làm gì?
 - + Khi đi trên đường chúng ta phải đi về phía bên nào? Khi ăn cơm cầm thìa bằng tay nào? Tay nào giữ bát?
- Cô yêu cầu trẻ giơ tay phải, tay trái lên để cô kiểm tra.

2. Hoạt động 2: *Dạy trẻ phân biệt phía trước - phía sau; Phía trên - phía dưới.*

- Cô giới thiệu sinh nhật búp bê.
- + Chúng mình xem có những ai đến tham dự SN bạn búp bê nào?
- + Bạn Gấu đang ngồi ở phía nào của bạn búp bê? Còn lọ hoa thì ở phía nào của búp bê?
- + Bạn búp bê đang ngồi trên cái gì các cháu? Cái ghế ở phía nào của búp bê?
- + Các con nhìn xem có bạn nào mới đến chúc mừng sinh nhật bạn búp bê nữa?
- + Bạn bướm đang ở phía nào của bạn búp bê? (Cô mời cá nhân trẻ phát biểu).
- Cô mời từng nhóm trẻ lên chúc mừng sinh nhật bạn búp bê: Mời trẻ lần lượt đứng về các phía của búp bê theo yêu cầu của cô (phía trước, phía sau), cô hỏi trẻ:
 - + Chúng ta có đứng được ở phía dưới và phía trên bạn búp bê không? Vì sao?
 - + Vậy bây giờ các cháu cho cô biết ai đang ngồi phía trước của con?
 - + Phía trên chúng mình là gì?
 - + Còn phía sau? Thế phía dưới là gì?... (Cô chú ý hỏi cá nhân trẻ).

3. Hoạt động 3: *Luyện tập củng cố phân biệt phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới.*

a. T/c 1: *Chơi xếp theo yêu cầu.*

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đựng các đồ chơi và cho trẻ xếp theo yêu cầu của cô. Cô quan sát, gợi hỏi trẻ trong quá trình thực hiện.

b. T/c 2: *“Ai nhanh nhất”.*

- Cô mời lần lượt 10 trẻ lên chơi chia làm 2 nhóm, cho trẻ tìm các đồ dùng, con vật cô đã chuẩn bị trong rổ yêu cầu từng tổ lên gắn trên bảng các phía theo yêu cầu của cô.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - lần.

* **Kết thúc:** Cho trẻ về góc tô màu phía trên - phía dưới trong vở toán.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ tư, ngày 22 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Dạy trẻ cách ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết giới tính của bản thân. Trẻ biết vùng riêng tư của bản thân và cách giao tiếp ứng xử với mọi người xung quanh để bảo vệ vùng riêng tư đó. Trẻ biết 5 quy tắc ngón tay để bảo vệ bản thân. Trẻ biết một số cách chăm sóc, bảo vệ cơ thể.
- Trẻ có kỹ năng giao tiếp ứng xử phù hợp với những người xung quanh. Phát triển kỹ năng tư duy, phán đoán.. cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết kỹ năng bảo vệ bản thân.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh phục vụ bài học
- Video về quy tắc 5 ngón tay.
- Nhạc bài hát: “5 Ngón tay xinh”

III. Hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Bạn trai, bạn gái”
- + Các con vừa chơi trò chơi gì?
- + Sở thích của các bạn trai là gì ?
- + Sở thích của các bạn gái là gì?
- Bạn trai và bạn gái không chỉ khác nhau về đặc điểm bên ngoài, sở thích mà còn khác nhau về cấu tạo cơ thể nữa đấy.

2. Hoạt động 2: Quan sát, đàm thoại:

Cho trẻ xem ảnh bạn trai và bạn gái mặc đồ bơi.

- Hỏi trẻ đây là hình ảnh gì?
- + Các bạn đang mặc đồ gì?
- + Bạn trai mặc đồ bơi màu gì?
- + Bạn gái mặc đồ bơi màu gì?
- + Đây chính là hình ảnh các bạn mặc đồ bơi và những vùng mặc đồ bơi này còn gọi là vùng riêng tư. (Cho cả lớp nhắc lại).

- Cô khái quát: Mỗi người sẽ có 4 vùng riêng tư đó là miệng, ngực, bộ phận kín và mông. Những vùng riêng tư này không phải ai cũng được phép nhìn và chạm vào. Để bảo vệ những vùng riêng tư này, bảo vệ cơ thể thì cô và các con sẽ cùng nhau học theo quy tắc 5 ngón tay nhé. Cho trẻ xem video quy tắc 5 ngón tay.

+ Chúng mình vừa xem vì sao?

+ Chúng mình có cảm nhận gì khi xem video?

+ Quy tắc 5 ngón tay như thế nào?

+ Theo quy tắc 5 ngón tay thì ngón cái là ngón chỉ những ai?

+ Anh chị em ruột của con là ai? Tên là gì?

+ Đối với các thành viên rất gần gũi trong gia đình thì chúng mình sẽ giao tiếp như thế nào nhỉ? Những người thân trong gia đình sẽ cho chúng ta những cảm giác gì?

- Tiếp theo là ngón trỏ.

+ Ngón trỏ là ngón gồm những ai?

+ Ngón trỏ là ngón xa hơn 1 chút gồm cô giáo, thầy giáo, các bạn, cô gì chú bác, anh chị em với bố mẹ của mình.

+ Đối với cô giáo con giao tiếp như thế nào? Con cảm thấy thế nào khi giao tiếp cùng cô và các bạn?

Khi còn nhỏ các con ở trường mầm non với các cô thì các cô có thể giúp chúng ta vệ sinh cá nhân, thay quần áo. Nhưng khi các con đã lớn thì chúng mình sẽ tự vệ sinh cá nhân, tự thay, tự mặc quần áo trong phòng kín. Và khi giao tiếp chúng mình sẽ chào hỏi lễ phép, có thể ôm cô giáo.

+ Đối với họ hàng cô gì chú bác, anh chị em ruột của bố mẹ thì chúng mình sẽ giao tiếp như thế nào?

Đúng rồi, các con sẽ chào hỏi lễ phép, có thể bắt tay, nhiều hơn nữa là ôm thôi.

+ Nhưng những người này có được phép chạm vào vùng đồ bơi của chúng mình không? Con sẽ nói như thế nào với những người này?

- Nếu như họ có những hành vi mà chúng mình không thích thì chúng mình phải làm gì?

=> Đúng rồi! đối với những người ở ngón trỏ thì tuyệt đối không được nhìn, chạm vào vùng đồ bơi – vùng riêng tư của chúng mình. Nếu như họ có những hành động mà các con không thích thì các con phải bỏ chạy, mách, nói với ông bà, bố mẹ, những người mà mình tin tưởng nhất. Nếu chúng ta không nói thì các con đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra?

- Ngón thứ 3 là ngón giữa:

+ Ngón giữa là ngón gồm những ai?

+ Với những người quen biết nhưng không thân thì các con giao tiếp như thế nào? Con cảm thấy thế nào khi giao tiếp với những người này?

+ Nếu như những người này cố tình nhìn hoặc chạm vào vùng đồ bơi của các con thì các con phải làm gì?

- Ngón áp út:

+ Ngón áp út là ngón gồm những ai?

- + Đối với những người khách của gia đình mà các con mới gặp lần đầu thì các con phải như thế nào?
Với những người này thì các con chào hỏi thôi và đi vào phòng chơi để bố mẹ tiếp khách các con nhớ chưa nào.
- + Nếu như những người này mà có những hành vi mà các con không thích thì con sẽ làm gì?
- Ngón út:
- + Ngón út là ngón gồm những ai?
- + Đối những người hoàn toàn xa lạ thì các con phải giao tiếp như thế nào?
- + Nếu như những người này cố tình nhìn hoặc chạm vào vùng đồ bơi của các con thì các con phải làm gì?
- + Đúng rồi, đối với những người hoàn toàn xa lạ thì các con tuyệt đối không nên nói chuyện, không cho họ đến quá gần mình, không nhận quà của họ và không cho họ tự ý chụp hình của mình. Nếu họ cố tình đến quá gần và đụng chạm vào vùng đồ bơi của mình thì các con phải bỏ chạy và hét thật to, sau đó phải nói với bố mẹ và những người mà con tin tưởng nhất.
- Khi các con đi khám bệnh: Bác sĩ cũng có thể khám vùng đồ bơi của các con nhưng phải được sự đồng ý của các con và bố mẹ. Bác sĩ phải là những người mặc đồ màu trắng và làm việc ở trong bệnh viện.
- Ngoài việc bảo vệ vùng riêng tư, bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay thì các con cũng phải biết cách tự bảo vệ cơ thể của mình như:
- + Không chơi những đồ vật sắc nhọn.
- + Không chơi ở những nơi gần ao, hồ, sông, suối.
- + Khi thấy người nóng, sốt, đổ mồ hôi thì các con phải chia sẻ ngay với lớn, những người mà con tin tưởng nhất.
- + Khi bị lạc đường các con cần bình tĩnh và nhờ người lớn, các chú công an giúp đỡ.
- + Nếu không có người thân quen bên cạnh con, con sẽ cảm thấy thế nào?
- + Con sẽ làm gì để bảo vệ mình?
- Cô khái quát về quy tắc 5 ngón tay.
- 3. Hoạt động 3: Bé cùng vui chơi**
- a. *Trò chơi 1: Ai thông minh*
- *Cách chơi:* Cô sẽ đưa ra câu hỏi và các phương án trả lời: các đội sẽ suy nghĩ trong thời gian 5 giây. Hết thời gian đội nào lắc xác xô trước đội đó sẽ được quyền trả lời câu hỏi.
- *Luật chơi:* Nếu đội nào trả lời sai, quyền trả lời sẽ thuộc về đội khác và đội nào trả lời được nhiều câu hỏi đội đó sẽ chiến thắng.
- Câu 1: Khi người lạ cho kẹo con sẽ làm gì?
- Câu 2: Con có được tự ý đi chơi 1 mình không?
- Câu 3: Nếu như có người chạm vào vùng đồ bơi mà con không thích thì con sẽ làm gì?
- b. *Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh.*

- *Cách chơi:* Trong trò chơi này 2 đội sẽ phải hoàn thiện bức tranh về quy tắc 5 ngón tay để giúp các bạn nhỏ trên khắp mọi nơi đều biết đến quy tắc này để các bạn biết cách tự bảo vệ bản thân.
- *Luật chơi:* Chơi theo luật tiếp sức, mỗi lượt lên chỉ được lấy 1 hình. Đoạn đường lên phải bật qua 1 vật cản. Thời gian cho trò chơi này là 1 bài hát, kết thúc bài hát đội nào gắn được đúng và nhanh nhất thì đội đó là đội dành chiến thắng.
- Trẻ chơi: Cô quan sát động viên trẻ.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ năm, ngày 23 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Truyện “Mỗi người một việc”

Lĩnh vực: PTNN (**Điều 15. Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng**)

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện. Trẻ nghe hiểu nội dung của câu chuyện và trả lời được câu hỏi của cô giáo: **Trẻ biết được một số quyền trẻ em cơ bản như: Quyền được sống, quyền được bảo vệ; Quyền được chăm sóc và nuôi dưỡng...**
- Rèn cho trẻ kỹ trả lời rõ ràng mạch lạc. Phát triển ngôn ngữ, khả năng ghi nhớ có chủ định
- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện, qua đó giáo dục trẻ biết đoàn kết và ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

* **Đối với giáo viên:**

- Khung rối, rối dẹt minh họa câu chuyện. Nhạc nền kể chuyện. Bài hát “Nhảy cùng zinzin”. Nhạc “Team building”

*** Đối với trẻ:**

- Trang phục gọn gàng. Mũ minh họa nhân vật trong truyện.

III. Tiến hành

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Đề các con có một tinh thần sảng khoái hào hứng tự tin bước vào giờ học ngày hôm nay thì xin mời các con cùng vận động nhẹ nhàng theo bài hát “Nhảy cùng zinzin” nhé!
- Sau khi vận động con thấy cơ thể như thế nào?
- Các con đã sẵn sàng tham gia các hoạt động cùng cô Thương chưa?
- Và bây giờ không để các các bé phải chờ lâu thêm nữa ngay bây giờ cô xin mời tất cả các con cùng ngồi ngoan lắng nghe cô kể câu chuyện “Mỗi người một việc” nhé.

2. Hoạt động 2: Kể chuyện “Mỗi người một việc”

*** Cô kể chuyện:**

- Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm
- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những ai?
- Cô kể lần 2: Cô kể kết hợp với khung rối.
- + Câu chuyện kể về gia đình có các bộ phận trên cơ thể, các bộ phận coi thường vai trò của miệng nên miệng quyết định nhịn ăn, từ đó các bộ phận mệt mỏi không làm được gì. Sau khi hiểu ra mọi việc các bộ phận xin lỗi miệng và các bộ phận sống hòa thuận và ai cũng đều vui vẻ.

*** Đàm thoại trích dẫn:**

- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?
- Trong truyện có những ai?
- Một hôm gia đình đó đã xảy ra chuyện gì?

- Mắt nói gì? Tai nói gì? Mũi nói? Tay nói gì? Chân nói gì? Và tất cả cùng nói ai?

+ *Cô trích dẫn: Trong một gia đình nọ có nhiều anh chị em.....suốt ngày chỉ ăn với uống”*

- Khi nghe được những lời nói của mắt, tai, mũi, tay, chân thì miệng cảm thấy như thế nào?

+ *Cô trích dẫn: “Miệng nghe vậy thì buồn lắm...bỏ đi nằm”*

- Hết một ngày thì mọi người cảm thấy như thế nào?

+ *Cô trích dẫn “Hết một ngày, cả nhà ai cũng mệt và buồn..... Chân uể oải kêu lên: Tôi cũng không chạy được nữa”*

+ Giải thích từ khó: Uể oải có nghĩa là rất mệt

- Lúc này mọi người sực nhớ ra điều gì? Và mọi người đã nói gì với miệng?

+ *Cô trích dẫn: “Lúc này mọi người mới sực nhớ ra rằng.....Bọn mình xin lỗi cậu. Cậu mau ăn uống đi”*

- Sau khi miệng ăn uống xong tất cả lại cảm thấy như thế nào và mọi người sống với nhau như thế nào?

+ *Cô trích dẫn: “Sau khi Miệng ăn uống xong tất cả tự nhiên thấy khoẻ hẳn lên.....và ai ai cũng vui vẻ làm việc”*

*** Giáo dục trẻ:** Các con ạ!các con có Quyền được chăm sóc và nuôi dưỡng, Tất cả các bộ phận đều rất quan trọng đối với chúng ta vì vậy các con phải biết giữ gìn, bảo vệ các bộ phận trên cơ thể thường xuyên vệ sinh sạch sẽ và ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cơ thể thật khoẻ mạnh nhé. Qua câu chuyện cũng nhắc nhở chúng mình phải biết đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau.

- Lần 3: Cô cho trẻ kể chuyện cùng cô.

+ Cô là người dẫn chuyện còn các con sẽ chia thành các nhóm nhân vật: Bạn mắt, tai, mũi, tay, chân, miệng.

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố “Ai nói đúng”

- Cô phổ biến cách chơi và luật chơi:

+ Cách chơi: Các con hãy chú ý lắng nghe cô hỏi một số bộ phận trên cơ thể. Nhiệm vụ của các con là sẽ phải nói và chỉ vào đúng các bộ phận đó sau đó sẽ phải trả lời thật đúng các chức năng của các bộ phận đó là để làm gì nhé.

+ Luật chơi: Bạn nào nói sai, chỉ sai thì bạn đó sẽ bị phạt phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô nhận xét giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

*** Thứ 6, ngày 24 tháng 10 năm 2025**

Hoạt động học: Làm khẩu trang (EDP)

I. Mục đích – yêu cầu

S: Khoa học:

- Trẻ hiểu được đặc điểm, tính chất của một số chất liệu vải có thể làm khẩu trang như: mềm, thoáng mịn, thấm nước, không thấm nước....

T: Công nghệ:

- Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về làm khẩu trang, cách đính, dính....làm ra khẩu trang

E: Chế tạo:

- Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra khẩu trang

A: Nghệ thuật:

- Vẽ thiết kế khẩu trang, màu sắc

M: Toán:

- Đếm, đo kích thước, các lớp khẩu trang

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Thiết bị công nghệ: Máy tính, ipad..
- Nhạc bài hát “Ghen coovy“, nhạc nền sôi động
- Bảng viết: 01 chiếc

2. Đồ dùng của trẻ:

- Các chất liệu: vải, lông, miếng chống thấm, dây, sợi..
- Dụng cụ đựng, chứa nước, thước đo
- Một số đồ dùng khác: Mica, bìa màu, kéo, bút dạ, kim, chỉ, ghim, kim sa...

III. Tiến hành

1.HĐ1. Ôn định tổ chức

- Hát và vận động: Ghen Côvy

2.HĐ2: Trò chuyện và thử nghiệm

- Các bước STEAM thể hiện xen kẽ trong quá trình hoạt động.

* Cô cùng trẻ trao đổi, chia sẻ lại qua hoạt động “Tôi biết, tôi muốn biết” với các câu hỏi:

- Có những loại khẩu trang gì? Kiểu dáng ra sao?
- Khẩu trang giúp chúng ta như thế nào?

(Cô và trẻ nói lại những nội dung trẻ đã tìm hiểu buổi học trước)

* Thử nghiệm các chất liệu làm khẩu trang.

- Chia trẻ làm 03 nhóm cùng thử nghiệm (sờ, ướm, thử lên khuôn mặt, phun nước, nhúng...) các chất liệu với nước: Vải cotton, lông, miếng chống thấm...

+ Con có cảm nhận gì khi sờ vào các chất liệu? Đó là chất liệu gì?

+ Điều gì xảy ra khi thử nghiệm với nước?

(Cô quan sát, trao đổi và hỗ trợ với trẻ khi cần và tổng hợp thử nghiệm theo từng nhóm, cả lớp)

+ Kết luận qua thử nghiệm: Vải mềm, thấm nước; Lông mềm, không thấm nước; Miếng chống thấm: Không thấm nước

- Để làm khẩu trang, các con chọn vật liệu gì? Tại sao?

- Muốn khẩu trang ngăn bụi, giọt bắn tốt nhất, nên làm thế nào?

(Khẩu trang mấy lớp? Tại sao?)

- Sắp xếp các lớp như thế nào?

(Cô trao đổi, khơi gợi và khuyến khích, khen ngợi trẻ)

- Cho trẻ chọn chất liệu vải, dây để thiết kế và thử đo, ướm, thử kích thước to, nhỏ của chất liệu vừa với khuôn mặt

- Cho trẻ vẽ thiết kế, trang trí khẩu trang và tạo thành bản thiết kế hoàn chỉnh.

- Cô quan sát, hỏi trẻ và hỗ trợ (nếu cần)

3.HĐ3 : Trẻ thực hiện

- Dựa theo bản thiết kế của trẻ, cho trẻ thực hiện làm khẩu trang
- Cho trẻ về các nhóm, thực hiện đo, ước...bằng các loại thước, dây..và sử dụng các phương tiện: kéo, thước, dập ghim, kim...để làm theo bản vẽ.
- Trẻ có thể dùng máy ảnh, điện thoại và thiết bị công nghệ để chụp, ghi lại quá trình thực hiện.
- Cô hỗ trợ một số trẻ chưa thực hiện tùy theo các quá trình trẻ thực hiện, khích lệ và động viên trẻ.
- Cho trẻ trang trí khẩu trang
- + Khuyến khích trẻ dùng các nguyên liệu, vật liệu khác nhau để trang trí khẩu trang.

4.HĐ4: Đánh giá

- Thảo luận với các nhóm về sản phẩm của nhóm.
- + Khẩu trang của con có đúng với thiết kế chưa?
- + Có cần điều chỉnh gì không? Tại sao?
- Trưng bày, triển lãm sản phẩm khẩu trang
- Giới thiệu với cô và các bạn

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Huyền